

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2025/HS-ST

Ngày: 30-8-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn Hoàng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Mạnh Hùng

2. Bà Trịnh Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 90/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Phan Văn S (tên gọi khác: SCao), sinh năm: 1977 tại Bình Thuận (nay Lâm Đồng); Địa chỉ: Khu phố 03, phường P, tỉnh Lâm Đồng (địa chỉ cũ: Khu phố 03, phường B, Tp P, tỉnh Bình Thuận); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Xối (đã chết) và bà Nguyễn Thị Mót (đã chết); vợ con chưa có; tiền sự: Không;

Tiền án: Tại bản án số 39/2019/HS-ST ngày 17/5/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 20/01/2023, chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 02/2001/STHS ngày 08/01/2001 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/8/2002;

- Tại Bản án số 163/2013/HSST ngày 30/7/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Tại Bản án số 229/2013/HSST ngày 26/12/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với 30 tháng tù theo Bản án số 163/2013/HSST ngày 30/7/2013, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 45 tháng tù, chấp hành xong hình phạt ngày 21/01/2016;

Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ ngày 28/3/2025, chuyển sang tạm giam ngày 06/4/2025; Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực 1 – Trại tạm giam số 3 – Công an tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

2. Huỳnh Thanh L(tên gọi khác: Tư), sinh năm: 1985 tại Bình Thuận (nay Lâm Đồng); Địa chỉ: Khu phố 03, phường P, tỉnh Lâm Đồng (địa chỉ cũ: Khu phố 03, phường B, Tp P, tỉnh Bình Thuận); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Hữu Tâm và bà Văn Thị Phước; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ ngày 28/3/2025, chuyển sang tạm giam ngày 06/4/2025; Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực 1 – Trại tạm giam số 3 – Công an tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

*** Bị hại:** Chị Lê Thúc Cát T, sinh ngày 23/01/2007

Địa chỉ: Khu phố 03, phường H, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 27/3/2025, do cần tiền tiêu xài nên Phan Văn Svà Huỳnh Thanh L bàn bạc với nhau đi tìm bạn của L để mượn tiền. Sđiều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển số 86C2-182.XXXchở L đến gặp bạn của L nhưng không gặp được. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Sđiều khiển xe mô tô biển số 86C1-182.XXXchở L về, khi đi đến ngã tư đường Lê Duân - Nguyễn Hội thuộc khu phố 13, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (nay là phường P, tỉnh Lâm Đồng) thì Sphát hiện chị Lê Thúc Cát T đang dừng đèn đỏ, Squan sát thấy chị T đang đeo sau lưng 01 chiếc ba lô, túi bên phải của chiếc ba lô có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax nhô lên. Lúc này, Snảy sinh ý định giật chiếc điện thoại trên của chị T nên nói với Long: “Có điện thoại di động lòi ra kia”, đồng thời Sđiều khiển xe mô tô biển số 86C1-182.XXXchở L áp sát vào bên phải xe mô tô biển số 86AA-070.XXXcủa chị T. Hiểu ý Snên L dùng tay trái giật chiếc điện thoại Iphone 15 Promax từ túi bên phải ba lô của chị T rồi Snhanh chóng tăng ga điều khiển xe mô tô biển số 86C2-182.XXXchở L tẩu thoát. Phát hiện bị giật điện thoại, chị T cùng với người dân hô hoán: "Ăn cướp, ăn cướp" và đuổi theo nhưng Svà L đã nhanh chóng tẩu thoát. Sau khi bị giật chiếc điện thoại trên, chị T đã đến Công an phường Phú Trinh trình báo sự việc.

Qua truy xét, Công an phường Phú Trinh xác định Svà L là người đã thực hiện hành vi cướp giật chiếc điện thoại trên của chị T nên đã mời Svà L về trụ sở Công an phường để làm việc. Tại đây, Svà L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Vật chứng vụ án gồm:

- Thu giữ của Phan Văn Sơn:

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, số IMEI 1: 357164763498386, số IMEI 2: 357164763347138; 01 ốp lưng nhựa màu đen; 01 sim điện thoại 4G Viettel.

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển số 86C2-182.XXX, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong, trên xe không có tài sản gì.

+ 01 chiếc nón bảo hiểm phía sau nón có ghi dòng chữ nón sơn, màu xanh, trước có vành nón màu đen, viền nón màu hồng và 01 chiếc nón bảo hiểm màu vàng.

- Thu giữ từ chị Lê Thúc Cát T: 01 hộp điện thoại màu trắng hiệu Iphone 15 Promax, sản xuất năm 2024, IMEI/MEID: 357164763498386.

Tại Kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 01/4/2025 kết luận:

- Điện thoại di động hiệu Iphone 15, Promax, màu trắng, dung lượng 256GB, số IMEI 1: 357164763498386; số IMEI 2: 357164763347138, đã qua sử dụng, hoạt động bình thường, thời điểm định giá ngày 27/3/2025 có giá trị 19.000.000 đồng.

- Ốp lưng nhựa màu đen đã qua sử dụng, tình trạng sử dụng bình thường: không có cơ sở xác định giá trị tài sản.

Xử lý vật chứng và dân sự:

Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng; 01 ốp lưng nhựa màu đen; 01 sim điện thoại 4G Viettel; 01 hộp điện thoại màu trắng hiệu Iphone 15 Promax cho chị Lê Thúc Cát T. Chị T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển số 86C2-182.XXX; 01 chiếc nón bảo hiểm phía sau nón có ghi dòng chữ nón sơn, màu xanh, trước có vành nón màu đen, viền nón màu hồng và 01 chiếc nón bảo hiểm màu vàng, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – tỉnh Lâm Đồng đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 - Lâm Đồng bảo quản, chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKSKV10-HS ngày 28/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng quyết định, truy tố bị cáo Phan Văn Svê tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự và Huỳnh Thanh Lvê tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng luận tội đối với các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Phan Văn Sơn, Huỳnh Thanh Long, cùng phạm tội “Cướp giật tài sản”

Áp dụng: Điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phan Văn Sừ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù.

Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 171; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Huỳnh Thanh L từ 03 năm đến 04 năm tù.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển số 86C2-182.XXX.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc nón bảo hiểm phía sau nón có ghi dòng chữ nón sơn, màu xanh, trước có vành nón màu đen, viền nón màu hồng và 01 chiếc nón bảo hiểm màu vàng.

Tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Sđề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Lkhông trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận (nay Lâm Đồng) và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra các bị cáo, cũng như bị hại và tại phiên tòa các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, việc bị hại vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử; đồng thời các bị cáo đồng ý và đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 27/3/2025, tại ngã tư đường Nguyễn Hội – Lê Duẩn thuộc khu phố 13, phường Phú Trinh, Tp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (nay là phường P, tỉnh Lâm Đồng), Phan Văn Sđiều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển số 86C2-182.XXXchở Huỳnh Thanh Láp sát vào xe mô tô biển số 86AA-070.XXXdo chị Lê Thúc Cát T điều khiển đang dừng đèn đỏ để Lgiật chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax, màu trắng, có gắn ốp lưng màu đen trị giá 19.000.000 đồng của chị T để trong túi bên phải ba lô rồi Snhanh chóng tăng ga điều khiển xe mô tô biển số 86C2-182.XXXchở Ltầu thoát.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hành vi thực hiện là cố ý. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*”. Các bị cáo điều khiển xe mô tô thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác nên thuộc trường hợp “*dùng thủ đoạn nguy hiểm*”, đây là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự; riêng đối với bị cáo Sđã bị xử phạt về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Bản án số 39/2019/HS-ST ngày 17/5/2019, tại bản án

này đã áp dụng tình tiết “*Tái phạm*”, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”, đây là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Cho nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất ổn định về trật tự tại địa phương. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất đồng phạm nhưng mang tính giản đơn không có tổ chức, trong đó Slà người điều khiển xe một tô để Ltrực tiếp thực hiện hành vi cướp giật nên các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng khi lượng hình đối với các bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Sđã bị xử phạt về tội “*Trộm cắp tài sản*” vào năm 2001 và năm 2013 và đã bị xử phạt về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” vào năm 2013.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cũng như nhân thân của các bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù tương xứng để giáo dục, răn đe các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật; đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng hồ sơ vụ án thể hiện không yêu cầu các bị cáo bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng; 01 ốp lưng nhựa màu đen; 01 sim điện thoại 4G Viettel; 01 hộp điện thoại màu trắng hiệu Iphone 15 Promax, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị T. Việc xử lý như trên có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không tiếp tục đặt ra để xử lý.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển số 86C2-182.XXXdo Phan Văn Sđứng tên sở hữu, các bị cáo dùng chiếc xe này làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chiếc nón bảo hiểm phía sau nón có ghi dòng chữ nón sơn, màu xanh, trước có vành nón màu đen, viền nón màu hồng và 01 chiếc nón bảo hiểm màu vàng là của bị cáo Sơn, bị cáo Skhông muốn nhận lại vì không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Phan Văn Sơn, Huỳnh Thanh Long, cùng phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

Căn cứ: Điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phan Văn S05 (*năm*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/3/2025.

Căn cứ: Điểm d khoản 2 Điều 171; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Huỳnh Thanh L04 (*bốn*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/3/2025.

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển số 86C2-182.XXX theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số NK35 ngày 27/8/2025.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc nón bảo hiểm phía sau nón có ghi dòng chữ nón sơn, màu xanh, trước có vành nón màu đen, viền nón màu hồng và 01 chiếc nón bảo hiểm màu vàng theo theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số NK35 ngày 27/8/2025.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Phan Văn Svà Huỳnh Thanh Lmỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của các bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; của bị hại vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Các bị cáo; bị hại;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADSKV10-LĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quách Văn Hoàng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Các bị cáo; bị hại;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADSKV10-LĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quách Văn Hoàng